RÉSIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN
DEPOT LÉGAL
N° 219

NAM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ [illegible] MỖI SỐ [illegible] NGÀY THỨ HAI 14 AVRIL 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Annam	Cochinchine	Cambodge	Laos	Chine	Siam	Etranger
Một năm.	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	6 $ 60	12 $ 00
Các làng và	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	8 . 00	8 . 00	»
Các công-sở	»	8 . 00	8 . 50	8 . 20	8 . 20	8 . 30	6 . 00
Sáu tháng. .	3 . 00	3 . 50	3 . 75	3 . 60	3 . 60	3 . 65	3 . 00
Ba tháng . .	1 . 50	1 . 75	1 . 80	1 . 80	1 . 80	1 . 85	1 . 50
Một tháng . .	0 . 50	0 . 60	0 . 65	0 . 55	0 . 60	0 . 60	1 . 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large
1re page — Une seule insertion. . . . 0 $ 20 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

HỘI HÙNG-SƠN

Trong mấy tháng xuân này, ở xứ Bắc-kỳ ta, hội hè thường thấy có luôn, nào là hội đền Hai bà, hội chùa Hương, hội đền Sòng, hội Phù-giầy và hội đền Hùng-sơn nầy nữa. Cuộc chơi xuân thật đã nhiều lần, khách du xuân thật đã phỉ chí. Cuộc trẩy hội Phù-giầy, ký-giả đã có ban ở một số báo trước, nay lại bàn qua đến cuộc trẩy hội Hùng-sơn.

Hùng-sơn là chỗ gì? vì sao mà có hội Hùng-sơn, tưởng trước khi nói đến chuyện trẩy hội Hùng-sơn, ta phải nên ngẫm-nghĩ hồi lâu mà cùng nhau nhắc-nhở trước đã. Hùng-sơn là một nơi lăng-tẩm của đấng quốc-tổ ta Hùng-vương còn di-tích lại đó; giữa cái bức tranh sơn-thủy thiên-nhiên tuyệt bút, nào non Tản, nào sông Thao, nào núi Nghĩa, nào giếng Chùa, trời cũng khéo phô bầy, đất cũng khéo sắp đặt, mà danh cho con nhà Nam-Việt ta một ngôi tử-đường tổ-mộ rất rực-rỡ nguy-nga. Cái linh sáng, cái âm-dương một vị quốc-tổ của mười mấy triệu con người còn như phảng-phất ở dưới bóng cây, trong tiếng gió vậy.

Cái công-nghiệp của đấng quốc tổ ta tuy rằng khi ngài sửa trị còi Nam-giao, vào cái thời-kỳ khuyết-sử, những công việc xây móng đắp nền, lập thành ra cơ chỉ một nước, đến bây giờ ta không thể tra xét mà biết được rõ ràng; nhưng chắc rằng khi ấy đất cát còn chưa khai thác, còn nhiều nơi núi đỏ rừng xanh, dân-trí còn chưa khai minh, còn lắm thứ pha mường lẫn mọi, thế mà cứ trong lịch-sử chép lại, thì cũng đã có chế-độ, có quan tư, tuy vẫn còn đơn-giản khuyết lược nhiều mà cũng đã có thể thống kỷ-cương thành ra một nước tự trị, để dủ mối cho người sau.

Người sau nhờ có cái móng xây nền đắp ấy mới khai thác ra dần dần. trải nay đã mấy nghìn năm, mới nghiễm-nhiên thành ra một dân-tộc lớn ở trên châu Á. Tuy trong khoảng thời-kỳ lâu dài ấy cũng có lúc loạn, lúc trị, lúc thịnh, lúc suy, mà bờ cõi vẫn càng ngày càng mở mang, nòi giống vẫn càng ngày càng đông đúc, đến bây giờ được hưởng cái hạnh-phúc sum họp quây quần với nhau, há chẳng nên nhớ đến cái công-nghiệp của người gây dựng ra đất nước mình, sinh sản ra nòi giống mình, mà tỏ lòng kính-trọng yêu-mến hay sao?

Người Nam ta về việc sùng tự tổ tiên, vẫn cho là bản-phận rất quan-trọng của con cháu, thông-tục cả nước, họ nào cũng thế, hằng năm cũng có chọn một ngày tụ họp người trong họ để họp tự các vị tổ tiên trong họ mình, trước là tỏ lòng thành kính với tiên nhân cho trọn lẽ hậu đạo, sau là tỏ tình liên-lạc với tộc dằng cho chặt mối thiên luân. Huống chi là một ông thủy-tổ, cả nước đã từng tốn bao nhiêu công trình, chịu bao nhiêu khó nhọc, khai thác ra cái non sông như vầng như gấm, gây dựng ra một dân-tộc con rồng cháu tiên, ta lại càng nên tìm cách để tỏ lòng cảm niệm. Hội Hùng-sơn đặt ra, thật là có ý-tứ cao xa, không phải như các cuộc hội hè ở đền chùa khác.

Thế thì cái cuộc trẩy hội Hùng-sơn nay, cũng nên ngụ một cái ý-tứ cao xa, cái cảm-tình mặn-mà, chớ không phải như đi xem đình đám ở các đền chùa khác, hoặc vì họa phúc mà cầu phật cầu thần hoặc vì mê tín mà hầu đồng hầu bóng, hoặc là nhân tiết giới êm ái, mượn thú mua vui, người đi xem người, để thỏa cái cuồng hứng gió giăng hoa liễu mà thôi đâu.

Nước Nam ta tục vẫn chuộng thần-quyền, lập ra đền chùa thật là lắm, người Nam ta tính lại đua vui, đâu có hội hè thì kéo đến; hội đền Hùng-sơn này, cũng là nhân cái tình-tình cái phong-tục của người mình mà kích-động cái mối cảm-tình đối với non sông với nòi giống. Hàng năm đến ngày hội này, là ngày kỷ-niệm tổ chung của một dân-tộc, dân-tộc Việt-Nam đã cùng chung một ông tổ, thì người Việt-Nam đều là anh em trong một nhà, cũng sinh trưởng ở một khu đất phương Nam, cùng chung một giọt máu đào Hồng-Lạc. Không kể những người có thì giờ rảnh, được đến tận nơi mà chiêm bái để tỏ lòng kính trọng mến yêu, mất được trông thấy miếu vũ nguy nga, có cây sầm uất, lạt nhớ đến cái công đề tạo của tiên nhân, và biết rằng non sông ấy với mình quan hệ rất là mật thiết mà lòng yêu nước mới từ đó sinh ra. Mà phàm là người Việt-Nam, là giống Hồng Lạc, đến ngày hội này, tuy không có cái hạnh-phúc được đến tôn tử chiêm bái, nhưng trong bụng cũng hiểu rằng người Việt-Nam cùng chung một ông tổ, tất không phải là người dưng nước lã, tế vui sướng khổ phải nghĩ đến nhau, sự lợi ích chung phải cùng nhau gây dựng, sự thiệt hại chung phải cùng nhau trừ bỏ, đừng giữ lòng tư kỷ, đừng theo thói vị lợi, tùy cái thế lực mình, cái địa-vị mình mà dìu dỡ nhau, phù trì nhau, đề mưu cách sinh tồn ở cái buổi sinh kế gian nan, thực-nghiệp cạnh-tranh này. Hội Hùng-sơn này đặt ra tưởng cũng có hàm một cái ý tứ cao xa như thế, chớ không phải chỉ nhân chiếc xuân êm ái, phong cảnh tốt tươi, mà hư phí một số tiền to, để bày cuộc mua vui trong mấy ngày đâu. Người mình tưởng nên hiểu thấu đến cái ý tứ sâu xa ấy, đừng coi cái cuộc hội này cũng là một cuộc hội như các đình đám khác, thì mới khỏi phụ cái công-trình của người lỗ chức ra cái cuộc hội này, mà về mối hạnh phúc của dân-tộc Việt-Nam ta sau này cũng có một phần bổ-ích vậy.

H. T. B.

MỘT THỨ THUỐC MÊ MỚI DÙNG CHO ĐÀN-BÀ ĐẺ

Trước đây muốn cho đàn-bà lúc đẻ không biết đau, có khi thầy thuốc dùng chất chloroforme, làm cho người mê đi, thì không bị đau nữa. Nhưng dùng chloroforme như thế có một điều không tiện, là làm cho đứa bé chậm sinh hơn thường, mà có khi hại cho tính mệnh đứa bé nữa.

Mới đây M. Cleaz và M^lle Perlis có thí nghiệm thêm thuốc diéthylidialiybarbiturate de diéthylamine vào bắp huyết quản, thì người đẻ cũng không đau đớn đau mấy nữa. Hiện đã thí-nghiệm cho 17 người đàn-bà đẻ, thì thấy hễ tiêm thuốc vào, người đẻ ngủ ngay lập tức, và ngủ yên mãn không biết gì nữa, mà việc sinh sản cũng như thường, chứ không có sự gì ngăn trở cả. Người bị tiêm thuốc ấy, tưởng ngủ mấy đi hai giờ rưỡi ba giờ, rồi mới tỉnh dần dần dậy mà biết đau, nhưng không có nước dãi cuồng mửa, buồn nôn buồn ọe như khi dùng chloroforme. Còn như đứa bé thì vẫn tuỏ như thường, quả tim chạy vẫn tốt, nhưng khi đẻ ra rồi thì no ngủ luôn đi mấy giờ đồng-hồ mới tỉnh dậy.

Khi M. Cleaz và M^lle Perlis tiêm thuốc ấy mấy lần đầu thì người bị tiêm có phản khó chịu. Có lẽ là bởi thêm ít thuốc không đủ, lần sau lại tiêm thêm lên và cứ do mãi như thế, đến nay mới biết tiêm bao nhiêu là vừa.

Tin Trung-hoa

Ngày 4 Avril 1924

Việc Trung Nga thiết lộ

Cố-du Quân lại tư giấy cho ủy-viên Nga, xin định ngày hội thương để luận nghị việc Trung Nga thiết lộ; ủy-viên Nga chưa giả nhời.

Tào-Consai Dương thanh-Thần sang Lạc dương khuyên Ngô-bội Phu đối việc Trung Nga giao thiệp đừng có bàn ngang. Phùng-ngọc-Tường cũng đánh giấy thép về Bắc-kinh biện bác hộ cho Vương-chánh-Đình. Tào-Côn cũng sai người đi khuyến dụ Phùng.

Bọn học-sinh kéo nhau đến ngoại giao bộ bảo Cố-duy-Quân rằng nếu Cố phà hoại việc Trung Nga giao thiệp, thì sẽ chiếu theo cái phương-pháp đối đãi Tạo-như-Lâm và Lục-tông-Dư trước mà đối đãi Cố. Tôn bảo-Kỳ được tin, hạ lệnh cho sở cảnh-sát phải nghiêm cấm bọn học-sinh không được tự họp bàn bạc đến việc ngoại-giao.

Vương-chánh-Đình tư giấy cho ngoại-giao bộ xin sai người đến thu giấy má ở sở đốc-biện Trung Nga thiết lộ.

Ngày 21 và ngày 22 mars, Ngô-bội-Phu đánh luôn hai cái giấy thép về Bắc-kinh giục chánh-phủ ký nhận các khoản điều ước của Vương-chánh-Đình khởi thảo; có nói rằng đã nhẫm một lần rồi, bây giờ lại nhẫm một lần nữa, thì trách-nhiệm người coi việc ngoại-giao không đỡ cho ai được, Cố-duy Quân biết rằng nói mình, có ý sợ hãi lắm.

Cố-duy-Quân đò biết ý ủy-viên Nga quả quyết lắm, không có lệnh của chánh-phủ Nga, thì không hội thương với Cố nữa, nhất diện tư giấy cho ủy-viên Nga xin định ngày khai hội, nhất diện đánh giấy thép cho Lý-gia-Ngao xin ngoại-giao bộ nước Nga hạ lệnh cho ủy-viên Nga thôn nghị một lần nữa.

Ngũ-triều-Khu sang Ngoại-mông-cổ

Ngũ-triều-Khu ở Phụng thiên sang Ngoại-mông-cổ đò xét tình hình nước Nga.

Tin Vương-chính-Đình

Vương-chánh-Đình định trong vài ngày ở Bắc-kinh ra Thượng-hải.

Vương-khắc-Mẫn định vay tiền ở ngân-hàng Thượng-hải

Vương-khắc-Mẫn định vay tiền ở ngân-hàng Thượng-hải, khuôn xếp đã gần xong nhưng vì số tiền vay ấy chỉ chi cấp việc quân-phí, sợ người Thượng-hải phản đối, cho nên còn giữ bí-mật.

Tỉnh Sơn-đông khai quốc-dân đại hội

Ngày 26 mars các đảng phái tỉnh Sơn-đông khai quốc dân đại hội, cốt sức tranh luận về việc giao thiệp Uy-hải-Vệ.

Tin Quảng-đông

Soái phủ định cái kế hoạch cho mau liễu kết cuộc chiến-tranh ở Đông-giang, hạ lệnh cho Trần-hữu-Nhân (nàng không đội trực tiếp) đem đội tàu bay sang đóng ở Thạch-long để đợi sai khiến.

Trong năm 1923 các thuộc-địa mua ở Pháp bao nhiêu ô-tô

Trong năm 1923, số ô-tô nặng dùng về việc buôn bán giống giọt của các thuộc địa mua ở nước Pháp như sau này: Algérie 202; Tunisie 41; Maroc 87; Sénégal 25; Madagascar 6; Đông-dương 47.

Số ô-tô thường như sau này: Algérie 3 564; Tunisie 236; Maroc 23; Sénégal 75; Madagascar 53; Đông-dương 913

LỜI ĐÀN BÀ

Các tính xấu nên răn

Thế thường hay chê bai nhau rằng: tính lơ đễnh là tính hay quên, và không kín đáo; tính bông tràn là tính đương làm việc này lại bắt quang qua việc khác, rút lợi không thành đặng một việc gì là việc xong xuôi hết cả; tính lao lao là việc nhà thì nhác, việc người khác thì siêng, trong lòng không có chủ định, không có ngăn nắp thứ tự, bạ sao làm vậy, có ngăn nói rứa; tính bốp tốp, công-việc ít suy nghĩ, thấy ai làm thì nóng số làm theo, chớ không biết đầu đuôi gốc ngọn cái kết quả nó hay dở sau ra thế nào; tính lưỡi biếng lại khác hẳn các tính trên kia, tính lười biếng là tính không muốn làm công-việc, thấy ai làm chi, nhẫm mắt đi xuôi, hoặc khi có làm, cũng không được chỉ thú, thoi gió trễ nải, lơ lao qua ngày; nói tóm lại, thì bao nhiêu tính mới kể qua đo, đâu có làm việc, hay không làm việc, đều nồng công-việc hết thảy. Người đàn bà con gái, là phải tập cách ăn ở cho có chủ-trì trong bụng, gia đạo mới nên, sự nghiệp mới có, nếu loang toàng lắm, đâu của vạn tiền ngàn, chưa chắc đã giữ trọn được già đời, tuy có nết na lu nhiều, mà mỗi việc ra đối phó với đời, mỗi tam phao lộn quấy, là cũng khổ hại cho chồng con vậy. Người đàn ông không để ử ngồi bên cạnh người vợ, mà cứ về cho mãi, khi cái tâm tính đã sai đường chính, thì lần lần sai công việc hết trọi. Lắm người mới xem qua, cực-kỳ tử tế, mà là cực kỳ không biết đường thi-thố, do vì những các tính như trên kia đã nói, hằn ngầm ngầm ở trong mà ăn mòn ra công việc, chớ không phải như tính xài phí, tính cờ bạc, tính chơi bời, mà ai cũng từng trông thấy, thì hạng ấy người ta cho là đàn bà con gái hư, không đủ kể nữa.

Vậy thì muốn chữa cho khỏi những tính xấu ấy đi, cũng không khó gì. Trước hết phải biết kỷ-cương làm căn bản, biết siêng năng làm bổn-phận con người, biết nghĩa-vụ nên làm thì làm, biết suy xét thì không đến lầm lỗi, biết cẩn thận giữ mình, thì không mang thẹn. Khi đã tránh khỏi, tự khắc coi lại các tính như vậy, rõ ràng biết nó là cực kỳ xấu xa vô cùng, chỉ hiềm hại thay một điều, là bao giờ những sự lỗi lỗi vụng dại, toàn ưng dấu kín, không cho ai biết, bởi thế nên có người suốt đời chưa đổi được cái tính xấu trong mình.

Đạm-Phương nữ-sử

VĂN UYÊN

Hỏi giời

Đem niềm tâm-sự hỏi giời cao,
Thân thể như tôi cụ tính sao?
Một gánh non sông còn lẩn-đẩn,
Đôi đường ân ái vẫn lao-đao.
Bèo trong bể khổ trôi đâu tá?
Bọt giữa sông mê dạt chốn nào?
Ngán nỗi kiếp người trong cõi thế,
Nỗi niềm một nói một lòng đau.

Già nợ đời

(*Tuổi ơi ngâm*)

Nợ đời ta phải liệu lo toan,
Đừng để mà mang tiếng khất van.
Đã trót ran tay cùng vũ-trụ,
Sao cho tỏ mặt với giang-san.
Mấy đường ân nặng xin đền trọn,
Một mối sầu riêng phải phá tan.
Cái cuộc trăm năm là thế thế,
Nợ đời ta phải liệu lo toan.

Vịnh hoa

Cành vàng lá ngọc tự giời sinh,
Ngành lại mà coi hội khách tình.
Cành tía dai xanh nguyên vẻ tốt,
Nhị vàng phấn trắng được màu xinh.
Tuần sương dầm dãi càng tươi mặt,
Ong bướm đi về chẳng bận mình.
Gặp hộ tạo-phùng khi kết quả,
Hồng bông tía tía vẫn trăm cành.

Si-tình, Bái-hồng-Ân

Tự do diễn đàn

Cái chức-vụ của người đàn ông ở trong gia-đình

Một nhà cũng như một nước, nước giàu mạnh là bởi được người cầm quyền-bính gồ-dang nhà hòa thuận vui vầy là bởi có người chủ-trương tốt. Ông chủ-tể trong gia-đình tức là người cha người chồng vậy.

Con thảo ở tại cha hiền, vợ tư vì chưng chồng dở. Đàn ông nên cứ một mực công-bằng không có vì yêu mà tư vì, vì ghét mà xa bỏ, thì dẫu đàn bà hiền độc đến đâu cũng không thể làm cho gia-đình đỗ nát được. Đàn bà nông nổi đề cười để giận, yên sị thường hay tưng bốc, ghét ai thường hay mang hại, nếu đàn ông không tự chủ được mình, thì là bị họ xúc xiểm ngay, rồi chiều khi vì thế mà anh em gây oán, bạn hữu ra thù. Đàn ông không thể đui mù, vì yêu vì nể mà khoan dung những điều cần dỡ của đàn bà được. Lấy vợ mà chỉ biết nưng niu, bợp sợp, vợ có lỗi không biết khuyên ngăn, rồi đến lúc tan cửa nát nhà lại thở dài kêu (phụ nhân nan hóa) thì ngốc quá. Loài hổ báo kia nếu có công rèn tập cũng còn dùng được việc cửa là người, mà lại là người đa cảm như bọn quần-thoa nếu biết cách dạy dỗ khuyên ngăn, sao lại có dở. Đàn bà lăng loàn tại ác là vì đàn ông hèn nhất bất chính cả.

Vợ hư thì phải dạy, muốn vợ hay trước phải mình hay, muốn dạy vợ trước phải sửa mình đã... Dạy vợ là ăn ở sao cho vợ phục là ôn hòa, khuyên nhủ lấy điều hay lẽ phải. Dạy vợ không phải là bao giờ cũng nghiêm nét mặt, cũng lấy cách bề trên nạt nộ, như thế là áp chế chứ không phải là dạy, như thế lại bắt vợ làm tôi đòi chứ không phải muốn vợ hiền. Một nhà mà chồng bảo vợ vâng, chồng làm trái vợ không dám can chồng, coi vợ như bù đìn giữ cửa, vợ coi chồng như quan khách, thì còn có gì là cái thú nên thơ nữa. Nhà ấy tuy bề ngoài hình như hòa thuận lắm, song đã không có ái tình thì làm gì có hạnh-phúc. Vợ chồng lấy nhau là cốt cùng chung nhau gánh vác việc đời, cùng cố đem hai cái tài lực còn con mà đạo tạo một nền hạnh-phúc chứ không phải để kể hơn người kém, kể sai bảo người tôi đòi. Đàn bà có cái nụ cười, mà đàn ông phải có cái tay sắt. Đàn ông phải có nụ cười của đàn bà để khua tan những nỗi đau lòng vì thế-sự xui nên, đàn bà phải có tay sắt của đàn ông để nương nhờ khi dông tố. Đàn bà đã như cái thuyền lênh-đênh trên mặt bể mà người đàn ông là thuyền chủ, hễ biết lái thì thuyền đi thẳng, hễ không biết lái là thuyền quay ngang, trùng trình không đi nữa mà có khi vì thế đâm đắm. Đàn ông phải vững tay lái lắm mới được. Người chồng phải sửa mình mà dạy vợ. Chồng hư nên sao bảo được vợ hiền đức, chồng cờ bạc thuốc xái sao bảo được vợ cần kiệm ôn nào. Người chồng muốn vợ hay tất phải cư xử sao cho vợ biết qui trọng biết tôn kính mình. Phải bỏ nết mới tại-đục đi, chớ có mơ mang lấy năm lấy bảy, một tay lái không thể dìu dắt được năm bảy thuyền mà thuyền nọ va thuyền kia chi khỏi đắm.

Đàn ba hay nuc dọ, ấy cũng vì cái nhẹ dạ ấy mà người đàn ông biết ra thì thật đề khu xử mà không biết ra thì lại là khó lắm. Vì nọc dạ nên đàn ba hay ngoi ma cũng vì nọc dạ nên đàn ba hay tin. Đe cho vợ ngu là lỗi tại chồng, khiến được vợ tin cũng là tại chồng. Chồng có tư thì vợ mới ngại ngờ, chồng mà ấu ở chẳng đành vợ nào nghi được. Đàn ông trước khi trách đàn ba hư nông nỗi nên trách mình đã vậy.

Đàn ông có lắm người hay phàn nàn rằng ở nhà không vui, phải người vợ hư dại khó nỗi tạo bảo ban được, rồi đi tìm cái vui ở tra-lâu tửu-quán, có bế đâu cái hư dại ấy lại chính ở đàn ông trước rồi sau đàn bà mới mắc phải. Đàn ba mà lộng hành là vì đàn ông yêu không biết cách, vì hèn yếu, vì mê về sắc dục quá. Đàn ba mà của ngoa tài ác là vì đàn ông hay chơi bời để họ ghen tuc giận hờn, giận là mất không, nói nhiều thành ra chua chát mà lẽ phải cũng không còn nữa. Nay muốn cho cửa nhà được yên vui, gia đình được nòa hảo thì tất người đàn ông phải khôn khéo lắm. Phải sao cho nghiêm mà không khắc, yêu mà không nhờn, tươi cười mà không là lơi, giận dữ mà không hung ác, phải làm sao cho đàn ba họ biết tâm phục. Không may lấy phải vợ xấu, chớ thấy xấu mà chao, ở đời không có cái gì tuyệt xấu đâu, trong cái xấu nếu biết trông ra thì cũng có vô số cái đẹp, hễ có lòng yêu thì xấu cũng nên đẹp cả. Lấy phải vợ hư đừng thấy thế mà bực tức, mà bỏ liều không dạy đỗ, phải có sao cho mình có giá, cho người tôn kính mình thì cái thói hư xấu kia lo gì không sửa đổi được. Lấy được vợ hiền đẩy song mà không biết cách cư xử, không biết cách yêu mà nên yếu thì sau vợ cũng đến hư, nên phải chẳng thì đầu vợ có đở mười đi nữa, rồi sau sẽ cũng thành hiền. Muốn là được, những người có vợ hư là không muốn có vợ hay đó thôi, nói cho phải là không ở đời, không đề vợ hư đó tuổi, chứ nếu muốn thì đã sửa mình, đã không chơi bời hát xướng, đã chịu đề tâm vào việc nhà, đề cố công gây nên hạnh-phúc. Nói tóm lại thì sửa mình mà gây nên hạnh-phúc cho gia-đình khiến cho đàn bà nên hiền đức đó là cái chức-vụ thứ nhất của người đàn ông vậy.

Đông-Trang.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 12 avril 1924

Việc Đông-pháp

Sở chi thu Đông-pháp, và việc xưởng tàu Sài-gòn đã được ưng-chuẩn.

Nguyên-lão nghị-viện cho p ép Đô ng-pháp mở nốt phần thứ hai về trái khoán năm 1912.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 13 Avril 1924

Tại nguyên lão nghị-viện

Nguyên-lão nghị-viện ưng chuẩn nhiều khoản trong bản luật nói về các quan chức phải động-b nh.

Nghị-viện lại ưng chuẩn bản luật nói về tiền trợ cấp, và việc định các hạt bầu cử.

Tại hội-đồng Bồi-thường

Hội-đồng Bồi-thường đồng thanh ưng chuẩn khoản sau này: Hội-đồng đã xét ra các tờ trình của các nhà giám định, có thể làm cái tiêu-chuẩn để giải quyết cái vấn đề bồi thường một cách nhanh chóng. Hội-đồng sẵn lòng ưng chuẩn mọi điều khoản trong bản tờ trình ấy. Hội-đồng định khuyến các chánh-phủ ưng chuẩn mọi điều khoản, mà hội-đồng được quyền xử đoán. Song hội-đồng còn đợi cho chánh-phủ Đức bảy tỏ cái ý kiến rõi hội-đồng mới quyết nghị. Hội đồng đợi các đại-biểu nước Đức đến ngày 17 avril này. Nếu nước Đức không muốn cử đại-biểu đến thì viết thư đến cho hộ -đồng cũng được.

Việc nước Anh

Vì phe làm ở Soutnampton không tuân lệnh của hội liên-hiệp bảo phải đến làm việc, thì các x rông đong tàu bỏ đến đóng cửa cả. Số thợ nghỉ là 100 000 người.

Có lẽ thợ mỏ cũng sẽ đình công, vì họ không ưng khoản của các chủ mỏ.

Việc nước Đức

Lính bị ban có đặt một cuộc hòa nhạc ở Breslau, nơi đầu lấy tiền để làm phúc. Trong bữa ấ linh đội mũ sắt. Cựu-đồng cung có đến dự lễ, công chúng hoan hô. Những người về đảng phản động n ân dịp ấy bi-tình phiền động nước đan. Các báo về đảng tự-do có chỉ nghị việc linh bị ban dự vào cuộc biểu-tình ấy, là một cuộc quan thường-thư về bộ quân linh bị-ban cấm không cho đặt ra.

Các hội của quan võ nước Đức ở Berlin có tuyên cáo một bài nói xấu nước Pháp.

Bordeaux, ngày 14 Avril 1924

Tại nghị-viện

Hồi nửa đêm mới rồi, nghị-viện đã bàn xong và đã ưng chuẩn các bản dự án trong chương-trình hội-đồng.

Nghị-viện nghỉ đến đầu tháng Juin

Chính thể nước Hy-lạp

Tin Athènes. — Trong cuộc chúng dân đầu phiếu mới rồi, đại-đa số ưng lập cộng-hòa chánh-phủ.

Cuộc thi thơ

Của Hoàn-truy-Quyên xướng-xuất

MMCXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Không-miếu ghi truyện nậu-thế trông.
Kia gác Khuê-văn cao núi Thái,
Nọ toà Khải-thánh vững non Nùng.
Công-lao đời trước còn ghi đạ,
Lý-thuyết ngày nay vẫn tạc lòng.
Đương buổi giao-thời Âu Á hội,
Một nền luân-lý giữ gìn chung.

MMCXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Gây dựng từ vua Lý Thánh-tông.
Khải-thánh thêm xinh vì nước Nhị,
Khuê-văn hơn đẹp bởi non Nùng,
Trải bao mưa gió trơ như đá,
Qua mấy tang-thương vững tựa đồng.
Tự Lý đến nay bao thế-kỷ,
Vẫn nền lễ-giao nước non Hồng.

Cao-ngọc-Quán
62, Rue Maréchal Pétain, Hanoi

MMCXCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Phú-mỹ uy-nghi Không thánh cung,
Mỗ giống sông [illegible] hủ truyền chính khí,
Chuông kêu đàn Hạnh chuyển huyền [khung.
Danh thơm chẳng những dòng sông
Đỉnh th[illegible]nh công ghi đất nũi Nùng.[illegible]
Trải cuộc sơn-hà gương để bá,
Nghìn năm tỏ biết của Vương-công.

MMCXCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu vũ tôn sùng Khổng thánh cung.
Chính khí uy-nghi cao đầu Bắc,
Danh hiền lẫm liệt phía trời Đông.
Mở đường thi-lễ dòng Nam-Việt,
Tay tự anh hoa cõi Nhị Nùng.
Trải Tống Trần, Khuông lòng chẳng
Trợ trơ như đá vững như đồng [then,

Bùi-trọng-Hằng
Làng Trung lộc, Kiến-an

MMCC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Thanh-giáo gương treo rực cõi Đông.
Vi Trọng xưa từng theo tinh tập,
Tòng Chu nay vẫn giữ lòng trung.
Bể dâu phó mặc cơ Tần Hán,
Hương lửa không thay vẻ Nhị Nùng.
Cho biết vẫn này trời chửa mất,
Dám khuyên ai đó hãy vui lòng.

Ng-phác-Sinh
Làng Tài-kênh, Hà-nam

MMCCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu ráy xem vẫn kính sùng.
Chuông Khánh mõ trời hơi gió thoảng
Cung Lê tường Lý bóng trăng lồng,
Khuê-văn lẫu trải bao dâu bể,
Khoa giáp bia trơ với Nhị Nùng.
Mới biết hòa nguyên đâm thấm khắp,
Kia ai khuê-các cũng nho phong.

Hoàng-đạm Nhân, Résidence Vinh

MMCCII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khí tốt non sông vẫn đúc nung.
Cửa Khổng sân Nhan nền học cũ,
Non Nùng nước Nhị miếu thờ chung
Bảy hai cao để xuân thu phối,
Tám mốt hiền bi tả hữu trồng.
Văn ấy hãy còn, còn mãi ấy,
Còn nhiều con hiếu với tôi trung.

Lê-thuỵ-Chân
Làng Bình-vọng, Hà-đông

MMCCIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn thiện đầu ra suốt nước trông.
Cùng ương Không Nhan tôn thánh giáo
Sân bia Thám Bảng khu viện nho-phong
Dân bao nhiêu triệu cùng tôn kính,
Nước bốn đời triều vẫn bái sùng.
Còn Nhi, còn Nùng, còn quốc-mẫu,
Đạo chung, chung cả Bắc, Nam, Trung

Lê-thuỵ-Ủy
Làng Bình-vọng, Hà-đông

MMCCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nhà Lý sùng văn dựng thánh cung.
Cổ-miếu di truyền bia nộ Giám.
Đô-thành ghi tạc đầu nho-phong.
Mưa Âu gió Á hai triều thuận,
Cửa Khổng sân Trình một lối thông.
Phong-cảnh Nhị Nùng đâu sánh kịp,
Nên hương khấn nguyện chứng-minh [cùng.

Nguyễn-công Xuyên
Làng Bai-áng, Hà-đông

MMCCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đài các chanh vanh ý bích không,
Bách đại thánh sư tôn đức thịnh,
Lưỡng vu hiền triết thực tài hàng
Rừng nho bể học nhà mà nước,
Cửa Mạnh sân Trình bắc lại đông.
Âu Á văn-minh đương hội thịnh.
Dám mang một bút tả trong cung.

MMCCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Mỗi cõi trần-hoàn cảnh lạ lùng.
Đài các chanh vanh sư tôn đức thịnh,
Rừng nho bể học nhà mà nước,
Cửa Mạnh sân Trình bắc lại đông.
Âu Á văn-minh đương hội thịnh.
Dám mang một bút tả trong cung.

MMCCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Một cõi Nam-bang đệ nhất vòng.
Phong thủy Long-thành nền đế đức,
Xuân thu văn-miếu bái thiên cung.
Bách quan lễ-nhạc còn ghi tạc.
Chín nhận cung-tường vẫn kính sùng,
Cỗ vãng kim lai đều miếu thịnh,
Tây Âu Đông Á lửa hương nồng.

Nguyễn-văn-Sung
118, Rue Toakinoise, Haiphong

MMCCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo lưu truyền tự Lý-công.
Bể học sóng lan nền quốc-túy,
Rừng nho rực rỡ vẻ nho-phong.
Kia bia khoa-giáp gương kim cổ,
Nọ cột đi-luân bút hóa-công.
Trải bốn triều nay cơ-chỉ cũ,
Một nền văn-hiến lửa hương chung.

MMCCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu nguyên từ Lý-Thánh-tông.
Rực rỡ cung tường nền phú-mỹ,
Trang-nghiêm cửa thánh vẻ tôn sùng,
Hương bay hoa Hạnh mùi văn-hóa,
Sáng rực sao Khuê nếp sĩ-phong.
Hỡi khách thư-hương qua đó tá,
Dừng chân đứng lại ngẫm mà trông.

Đặng-đình-Tấn
Làng Thổ-giao, Hanoi

MMCCX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo nghiêm nga vạn đại sùng
Dấu đến nhà Tần còn cửa Khổng.
Phụng thờ vua Hán ở tường Đông,
Tàn trào tưởng tượng văn-minh hội
Cổ quốc duy trì lễ nghĩa phong.
Nhớ thuở vua xưa đời họ Lý,
Thánh hiền tô tượng đất Thăng-long.

Lê-văn-Thư
Làng Mai-trâu, Phúc-yên

MMCCXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tự cổ lưu truyền dấu vẫn trong.
Trải khắp trăng thu muôn vẻ trắng.
Xui nên nắng hạ một màu hồng.
Ngụy nga điện các khuôn Thù Tử.
Rực rỡ lâu đài vẻ Nhị Nùng.
Hoa cỏ thú vui nơi thắng địa,
Nước non bao bọc cõi trời Đông.

Lê-văn-Tác
Làng Đa-sĩ, Hà-đông

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 24 độ
15 giờ 29 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ-ba, 15 Avril 1924
S. Anastasie

Âm-lịch

12 tháng ba, năm Giáp-tí

Ngày Giáp-tí
Hành Kim Sao Dực. Trực Thành
Kỵ: Vấn hỏi, Xuất-hóa, Chiêm toán.
Khai sương, Vãng-bất.
NGHI: Tế tự, Hôi-hôn, Tiếp-nhân, Nhập-học, Trị-bệnh, Thương-lượng, Khai-thị.

Giá kne. — Kể từ ngày 13 Avril 1924, giá hạ 1 kho Nhà nước định là 8 70 và 8 f. 60 kể từ ngày 14 này

Hội-đồng chính-phủ. — Hội-đồng chính-phủ thường-trực đến ngày mai hồi 9 giờ sáng, sẽ họp một kỳ bất thường để bàn về mấy vấn-đề khẩn cấp. Còn kỳ họp thường hàng tháng thì đến ngà 27 hay 28 tháng này sẽ họp trước khi quan Toàn-quyền sang Nhật.

Một cuộc đấu-xảo. — Chiều hôm nay từ 17 giờ trở đi và ngày 15, ngày 16 sáng từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 14 giờ đến 18 giờ rưỡi, ông Hi erolle là nhà điêu khắc trứ danh cũng với mấy ông bạn nhà nghề có một cuộc đấu-xảo mĩ-nghệ toàn những đồ nặn và đồ vẽ tại nhà Viễn-đông ấn-quán I. D E O. ở phố Paul Bert.

Các nhà yêu đồ mĩ-nghệ tưởng nên đến xem lắm.

Việc phân hạng các phố Hanoi

về vấn-đề đánh thuế thổ-trạch. — Cứ theo tờ xin của quan Bắc-lý Hanoi, quan Tổng-sư Bắc-kỳ đã đem việc phân thứ hạng cho các phố Hanoi để đánh t uế thổ trạch, bàn tại Hội-đồng Bảo hộ và đã được quan Toàn-quyền duyệt y như sau nay:

Các phố sếp thứ tự sau này, nguyên bản chữ Pháp theo vần a, b, c mà dịch ra quốc-ngữ thì hình như là không có thứ tự.

Ngoại hạng

Phố Balny, Paul-Bert, Beauchamp, Boissière, Bonhoure, Broni (hay là Tiên-tsin), hàng Ngang, đường Carreau (từ đường Henri Rivière cho đến đường Jauréguiberry), hàng Bạc, hàng Gai, hàng Vôi, đường Chavassieux, hàng Bông, Amiral Courbet, hàng Da, đường ra phố hàng Vôi, đường bờ sông (từ hàng Đàu đến đường France), đường Dominé, Đồng-khánh (từ phố Paul Bert đến đường Carreau), phố Mới, hàng Thiếc, hàng Trống, hàng Dầu, đường France, phố Fourès, Maréchal Foch, phố Gialong, phố Francis Garnier (bờ hồ), đường Jauréguiberry (từ phố Trangthi đến phố hàng Cỏ) phố bờ hồ (rue du Lac), phố Capitaine Labrousse, Leclanger, hàng Vải thâm, hàng thuốc Bắc, hàng Bút (rue des Médicaments), hàng Chiếu, hàng Giấy, Đông-xuân, hàng Mã-mây, hàng Đ ẫu, Phúc-kiến, hàng Bồ, ngõ Pnủ-doãn, phố nhà Nhảy-đầm, Maréchal Pétain (Bắc-ninh), hàng Bè, Henri Rivière, hàng Gạo, Richaud, Rollandes (từ đường Henri Rivière đến Jauréguiberry), Roudory hàng Đào, hàng Đường, hàng Cói, Tien-tsin, hàng Bát-đàn, hàng Buồm.

Hạng nhất

Hàng Cân, hàng Ire. Général Bichot, Bobillot từ phố Paul-Bert đến phố Bavie, đường Quan-thánh, Hàngthi, ngõ Gạch, général de Badens, phố lò Gạch Tây (Briquelerie), Julien Blanc, hàng Hòm, phố Marc Charon, đường Carreau (từ Jauréguiberry trở đi) đường Cerucl, đường Nhà-thờ (Nhà-thờ ra hàng Trống), hàng Nón, đường Thành, hàng Đồng, phố Ancien Canal (hàng Buồm ra bờ sông), Colomb, Combanère, hàng Than, phố Đồng-khánh (từ đường Carreau đến hàng Kèn), Hàm-long (Doudart de Lagrée), phố Dutreuil des Rhins, hàng Vải (rue des Etoffes), hàng Quạt, Félix Faure, phố Lò-rèn, hàng Cỏ (Gamb tta), hàng Đậu, đường Galliéni, phố Hà-trung, đường Huế (từ đốc bàng gà xuống phố Nghĩa địa Tây, đường Victor Hugo (từ đường Puginier đến đường Félix Faure), đường Victor Hugo, đường Jauréguiberry (từ hàng Cỏ trở đi Gambetta), Maréchal Joffre.

Phố Lasbarède, phố Lamblot, (từ nhà thờ về hàng Bông) phố Lagisquet, phố Lambert.

Route Mandarine (từ đường Puginier đến Vườn thánh)

Phố Cửa-nam, phố Chợ-lớn, Nguyễntrọng-Hợp.

Phố O'dendhal, đường Henri d'Orléans (từ hàng Bông đến đường Félix Faure).

Phố Paul-Lu-Vy, ngõ Mã, phố Cầungỗ, phố Pottier avenue Puginier (từ Neyret đến Victor Hugo).

Đường Ralan, đường Rollandes (từ Jauréguiberry trở đ), phố Raffaelli.

Phố Tràng-tiền, hàng Mắm, hàng Thùng, hàng Muối, Sòng-tô-lich Sâmcông, hàng Bát-sứ, hàng Bông-thonhuồm, ngõ Đa-năm, hàng Khoai, ngõ Thanh-hà, hàng Trỉnh, hàng Bún, (từ đường Carnot đến đường Quanthánh) phố Vọng đức.

(Còn nữa)

Ngạch cai-trị. — M Le Guénédal (Lucien) là quan phó cai-trị nang nhất tòng sự tại phủ Toàn-quyền nay được nhảy lên tháng lĩnh cả lương tại Bordeaux (Gironde)

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương trình từ ngày thứ tư 9 đến ngày thứ bảy 12 Avril 1924

THỜI-SỰ PATHÉ

NGƯỜI ĐÀN BÀ KHÔNG XƯNG TÊN

Là một tác-phẩm rất cảm-động 5 phần của M. Maurice de Marsan

THỜI-SỰ ECLAIR

Sau nhất thế-giới chiến-tranh

NGƯỜI ĐÀN-BÀ KHÔNG XƯNG TÊN

tại sanatorium

Buổi hát mỗi ngày hai giờ, ngày chủ nhật, hồi 17 giờ 30

Quan Bắc-tạ sẽ có nhà cho người đó, người làm thầy cũng, ai cần lại nói.
2047

Quan Bắc-tạ Bi-cô-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn bàng, đau bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh xát thuốc, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, ăn mất, các chứng sài trẻ-con.

Những khám bệnh chính tại phố hàng Gà, số nhà 32, Hanoi ông nói 314.

Quan Bắc-tạ sẽ có nhà cho người đó, người làm thầy cũng, ai cần lại nói.
2047

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Một sòng sóc đĩa. — Tên Đào-văn-Khuyến ở bên Gia-lâm phải phạt 6 tháng tù án treo và 100 quan về tội gá sóc đĩa lấy bỏ, Ng-thi-Hiệu (bán gạo) phải phạt 6 tháng tù án treo và 1000 quan về tội chung phần với Đào-v-Khuyến đứng gác sòng bạc ấy. Một xâu con bạc vừa trai vừa gái là tên Trần-v-Qui, bán cau, Ng-thị-Cả, buôn bán, Ng-thị-Năm, thợ may, Ng-đức-Thi, thợ giầy, Ng-v-Vân, tài xế, Trần văn Năm, thợ sắt nguội, Trương-v-Kiêm, làm ruộng, Ng-thị-Hai chờ đó, Phạm-thị-Cả, bán gạo, cơ trát đòi không đến, đều phải phạt mỗi người 100 quan.

Những nhà gá chấn và tổ-tôm lấy hồ nên mở mắt. — Trần-ngọc-Phải, không làm nghề gì, phải phạt 6 tháng tù án treo và 1000 quan về tội gá tổ tôm lấy hồ ở ngõ Thổ-thới. Ng-v-Ba, bán rau, Vũ-v-Nhu, thợ thuốc đa, Ng-v-Hòa, thợ may, Ng-v-Hai, học trò, Le xuân-Tiên, đay học, là con học thì phải phạt mỗi người 16 quan.

Ng-v-Thận, đi bói phải phạt 6 tháng tù án treo và 1000 quan về tội gá cuốn lấy hồ ở ngõ Nhà-thờ. Ng-văn-Xuân, thợ gắt, Ng-bá-Gia, thợ giầy, Ng-sĩ Tiết, thợ giầy, Từ v-Hoat, thợ giầy, Ng-v-Phúc, thợ đóng yên ngựa, Đặng-v-Chinh, cu-li là con bạc mỗi người phải phạt 16 quan.

Sáu tháng tù đồ lấy một bữa cơm. — Tên Trần-v-Mão vô nghề nghiệp, không chịu làm gì cả, đến hàng cơm của một người tên là Thị-Chung, ăn cơm xong rồi không có tiền trả lại tê chay. Người hàng cơm trị hô lên, có linh cảnh-sát đuổi bắt được. Tòa phạt tên ấy 6 tháng tù.

Tòa còn xử nhiều việc nữa, song toàn những việc tầm thường cả.

Hội Việt-Nam thanh-niên. — Tối thứ bảy vừa rồi, các hội-viên hội V. N. T. N có để ến một tấn kịch tại rạp chớp bóng phố hàng Quạt để mừng ngày hội tiết; đến hôm sau tại hội quán ở phố Vọng-đức lại đ ễn tấn kịch tây « Le Gendarme est sans pitié » của George Courteline và buổi tối lại chớp bóng. Các vai trò trong hai buổi hát toàn là các hội-viên đ ễn cả.

Các hội-viên và gia quyến cùng các quan khách Tây Nam cho hội trong ba buổi ấy đến dự đông lắm. Lúc ra về ai cũng khen ông Monet là quản đốc hội đã khéo tổ chức ra mấy cuộc tiêu khiển đặc biệt để mừng ngày hội tiết một cách rất trang nhã.

Mấy việc đấu giá tại Hội-chợ

Ngày thứ sáu, hội-đồng hội-chợ đã họp tại phòng Thương-mại để xét những giấy đấu giá làm nhà tại Hội-chợ và lấp cái ao ở đàng sau khu nhà của A-lao. MM. Graw tz là hội-trưởng hội-đồng Hội-chợ làm chủ tọa, F. Perroud làm phó hội-trưởng, Lagisquet, Đỗ-Thận, làm hội-viên.

Những người đến thầu về việc làm nhà có MM. Verneuil et Gravreaud hò ha 17 °/₀ hay là nhận khoán là 48.00) đồng.

Aviat bỏ ha 10 °/₀ hay là nhận khoán 50 000 đồng, Kung-mao-Seng bỏ ha 48 °/₀, Pancnat bỏ ha 5 °/₀.

Lấp ao thì có M Ng-v-Khương hỏi 0 p 61 mỗi thước vuông đưng, Mme Leroy 0 p 63 mỗi thước.

Hội-đồng xét xong định cho MM. Verneuil & Graveraud tạm thầu lấp ao, nhưng còn đợi quan Toàn-quyền duyệt y.

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08

Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. 0. 10

Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp kim kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . C. 20

Thưởng hàm. M Ng-hữu Tuy, ngụ ên tổng-sư, quản làng Tây-mỗ, tổng Đ-m-mỗ, phủ Hoài-đức (Hà-đông) được thưởng hàm tùng cửu p ẩm văn giai (9 2).

Giấy bạc giả. — Hai người đàn-bà tiêu giấy bạc giả 5 đồng là Ng thị-Quan 22 tuổi và Ng-thi-Sen bán t ước lán ở làng Rinh-chu (Bắc-ninh) đều phải bắt để xét hỏi.

Ăn cắp của sở xe-lửa. — Vũ-v-Hều là chef de train, nhà ở đường Hu số 111 bị viện tra ăn cắp khí dùng của công-ty xe-lửa Vân-nam thì đã phải bắt để xét hỏi.

Thật thà là cha quỉ quái. Quan Dự-thẩm Hanoi đã ủy quyền cho sở Mật-thám xét việc chú Khách Hợp-Sang bị thưa rằng lừa khách về cái chất dầu đem bán.

Các tin vặt. — Lưu-v-Chinh, 31 tuổi, nấu bếp, nhà ở phố Sinh-từ, bị chủ cũ kiện là ăn cắp đồ nhà bếp, đã phải bắt giải vào Tòa án.

Ng-thị-Nhớn, 15 tuổi, ở Yên-phụ, bị bắt được quả tang ăn cắp một vuông vải thâm của Đào-thị Quan ở Ngọc-hà; Ng-văn-Thọ 18 tuổi ăn cắp một cái đồng hồ đánh thức của Hoàngvăn-Huỳnh ở phố Cửa-nam; Ng-văn-Thu tức Đinh ăn cắp quần áo của Phạm-bội-Thao ở hàng Bông; Lê-thị-Đanh 22 tuổi làm con nụ, nhà ở làng Voi (Hà-đông) lĩnh tiền công trước 10 đồng của chủ; Trần-Duyên 3 tuổi cu li xe ở phố Général de Badens bị kiện là ăn cắp 17 đồng bạc và đồ nữ-trang bằng vàng của M. Vũ-Quang ở hàng Bạo đều phải bắt giam để xét hỏi.

Xe hỏa đụng xe tay. — Có một cái xe tay hai người ngồi lúc ở cầu sông Đuống ra thì bị một cái máy xehỏa đụng phải, may làm sao lại không việc gì đến người, chỉ gãy xe mà thôi.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

Của quan

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thu 40 ngũ đồng Bắc-đầu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Huế.

Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lớn bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 22.
GIẤY THÉ SỐ 2.5

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Phường buôn người. — Tàu *Tuyên-quang* trong khi đi tuần tại vũng Ha-long mới rồi có bắt được một chiếc thuyền chở bốn người hành-khách là một bà già và ba người con gái. Ông chủ tàu *Tuyên-quang* hỏi mấy người con gái ấy thấy nay rượu không trả lời được; thì bấy giờ mới biết là người mụ già kia quyến dũ ba người con gái, bởi vậy ông đã cho giải ngay mụ già về Moncay giao cho sở Sen-đầm.

Sau xét ra mới biết rõ rằng mụ già ấy dỗ ba người con gái xuống thuyền định chở ra vũng Ha-long bán cho các chú.

HÀ-ĐÔNG

Một người làng Thượng thất cổ tại Thừa-thiên [illegible] báo phong-sự ở Thừa-thiên (Trung-kỳ) vừa gửi ra tin sau này:

Một người [illegible] tuổi, theo lối Bảo-kỳ thất cổ mà chết trên một cây mít-u thuộc làng Lạp-yên, tổng An-cư, huyện Phú-lộc, tỉnh Thừa thiên. Khi quan sở tại khám thì thấy trong lưng có một tờ chứng-thư đề rằng Nguyễnđình-Duật, 36 tuổi, làm nghề thợ, làng Thạch-thang, tổng Thạch-bạ, huyện Phú-xuyên, tỉnh Hà đông. Lại một cái giấy nữa thì biên: Trịnhhữu-Tường, Nguyễn-đình-Duật và lý-trưởng là Trần-hữu-Khoang có đóng dấu và ký tên.

Người ấy thất cổ mà chết đâu độ 7, 8 ngày trước, vì chỗ ấy cũng khuất đường nên không ai biết cả, nhân hôm ấy một bọn làm nghề cá đi qua đó, ngửi n ửi hôi thối mới [illegible], thì liền đi báo quan. Còn người ấy c ết vì cớ gì thì chưa biết, hiện nay còn đương tra-xét chưa ra.

VIỆT-TRÌ

Con đường phố Việt-lợi đi lại không tiện. — Đã nhiều lần báo này các xe cộ chở hèm chi, hay đi lại luôn luôn, một ngày đi ra rồng 6, 7 cái, suốt từ sáng đến tối, xe nào cũng xếp rất đều và nặng quá, mà đường bị lún xuống có chỗ thì thấp, chỗ thì cao, khó đi quá chừng, lắm khi nổi xe bị xóc nảy lắm cả người lên.

Đó nay trời mưa như vậy, đường lại càng lắm lội.

Thật là không tiện cho những khách bộ-hành cùng dân thành-phố ta, nhân thấy nhiều người than phiền, mong rằng sở Lục-lộ sẽ cho phu sửa lại con đ ờng này, dân thành phố đ ợc cơn nhờ.

P. L. lai cảo

NAM-ĐỊNH

Lời cảm ơn. — Có ông tôi xin có lời cảm tạ các ông, các bà đã có lòng chiếu cố gửi giấy chia buồn, cho đồ p ứng, và đưa đám:

Ông PHÊ-RÔ VŨ-NGỌC-TOẢN

ở làng Nghĩa-trang (Nam-định) tạ phu quân, thân-phụ, nhạc phụ và b-phụ của ông tôi, trong khi bỏ rời, có nhiều điều sơ-suất, xin các ông các bà lượng xá cho.

Vị vong nhân, Mme Vve Vũ ngọc-Toản
Có tử: Vũ-ngọc Quí
Vũ-ngọc-Quán
Vũ-ngọc-Hoàn
Vũ-ngọc-Toản
Tế tử: Nguyễn-v-Kính
và gia-quyến đồng bái tạ.

PHÚ-THỌ

Hội Hùng mười một tháng ba, có đi rước lễ mới là người Nam. — Có lẽ cũng vì cái ngữa lầy mà năm nào cứ đến ngày hội thì dân tỉnh Phú-thọ kéo nhau tràn đến đ ng lắm và mấy năm nay lại thêm được cả khách thập-phương nữa, thành ra một ngày hội lớn nhất trong các hội lớn.

Hội bắt đầu mở từ sáng mồng 9 cho đến hết ngày 11 tan. Nguyên hội của đền sở tại vẫn mở vào ngày 11, cho nên mới có câu « Hội Hùng mười một tháng ba, có đi lễ tổ mới là người Nam ». Xưa nay, đến ngày lấy đấu số-tại vẫn làm lễ hội tế; đến năm 1917 mới thanh ra lễ quốc-tế, mà lâm trước một ngày là ngày mồng 10.

Hội cũng như mọi năm, người thập phương đến xem đông lắm. Ở Hanoi chuyến xe lửa thứ nhất lên hôm qua phải mắc thêm hai toa hạng nhất, nhì, ba mới đủ chỗ, còn các hạng khác thì chuyến nào người xuôi. Ở hai ga Tiên-kiên và Phù đ c, người cũng chật nứt nốc cả. Các qui-quan và các quan ta ở mấy tỉnh gần có đến và thị lễ cả. Ở Hanoi lên có đến vài chục ô-tô. Nhân tiện x n nhắc sở Lục-

(Xem trang thứ ba, cột thứ năm)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân kính
Mỏ đá kim
cương chống-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2009

MẠO-CẢNH & Cie
CAO-BẰNG

Xin có lời kính trình các quí-khách biết cho rằng, kể từ ngày 15 Avril 1924 trở đi thì hai ngày mới chạy có một lần: Ngày lẻ thì đi Nà-cham lên, mà ngày chẵn thì đi Cao-bằng chạy xuống.

382) *Nay kính*

祥和裕
YU-WO-TSEONG
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ các nhiều, hàng làm nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ
Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ, như the, xuyến, lĩnh, lụa, vóc, quế, cốm cốm, và hàng Saigon như lĩnh, the, cốm cốm.
Nay mới có áo các mới, lãng thâm, mage đen rất mới mặc rộng khổ. Nhưng hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ mà không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.
Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu sin gửi contre remboursement.
Cẩn-bạch
2210 YU-WO-TSEONG

AI MUỐN CÓ NƯỚC XUỐI VICHY NGAY Ở TRONG NHÀ

Ai cũng biết rằng nước suối Vichy có những tính chất gì, và nước ấy dùng được những việc gì, đau vị, đau thận cùng có số bệnh khác nữa, dùng nước ấy công-hiệu lắm.

Nhưng đến tận xuối ấy mà phục-thuốc thì tốn kém lắm, vì vậy hiệu bào chế Montès, NHÀ BÀ CHUÔNG có bán thứ muối Sels Vichy có thứ chai lớn, có thứ chai nhỏ, chỉ bỏ mấy thìa con muối ấy vào một lít nước đun rồi thì có nước Vichy mà dùng, không tốn kém là bao.

Nên đến hiệu bào chế NHÀ BÀ CHUÔNG mà mua muối Sels Vichy.

lô nên kịp sửa cho mấy cái cầu ở lối vào Cổ tích, nhất là cái cầu thứ nhất ở ngoài đê vào rất là nguy hiểm. Ngày hôm qua, lúc vào còn đi tạm được, đến lúc ra thì đã thấy ván gẫy cả rồi. Có mấy chiếc ô-tô đi về sau cũng, tăng thế quá, người ngồi trên xe phải xuống bắc tạm lại mấy cái ván cho xe đi, qua được thật là hú vía!

LẠNG-SƠN

Chợ mới mở. — Thừa quan trên cho phép dân tổng Tri-lễ, châu Bằng-mạc mở một cái chợ bản châu: Chợ ấy vào giữa khoảng kilomètre 18 đến 19, đường châu-lị Bằng-mạc đi châu Bình-gia, thuộc địa-phận xã Tri-lễ, châu Bằng-mạc. Phiên chợ thì định mỗi tháng ta là ngày 3 8 13. 18, 23, 28. Nay quan chợ ấy đứng đã hoàn thành, định ngày 18 tháng 3 ta này bắt đầu họp chợ, có họp chợ bán cả trâu, bò, ngựa và lâm-sản vân vân.

Vả chợ này mở vào giữa chỗ sơn thủy hữu tình, và tiện đường vận tải gần thông Tư la-pa Đồng-mỏ đi vào đến chợ rất 24 kilomètres.

Vậy có lời kính mời các nhà nông, công, thương-cổ quý-khách ai có hóa vật gì bán, hoặc cần mua sắn vật gì thì xin rủ gót đến chợ sẽ có các nhà hào-trường tiếp đãi một cách trọng thể.

Nguyễn-trọng-Thư
Tri-châu Bằng-mạc lai cảo

NGHỆ-LỘ (Yên-bay)

Bệnh dịch đậu mùa. — Hiện nay mấy làng người Thổ và người Mường trong hạt châu Văn-chấn đang có dịch bệnh đậu mùa. Vậy bà con ta, ai chưa chủng đậu nên mau mau đến nhà thương mà chủng.

Một tin đốn nhầm. — Đêm hôm nọ, có một bọn hung-đồ độ 6, 7 đứa, phá rào một nhà người Thổ kia, ở Gia hội, chực xông vào ăn cướp. May khi đó trong nhà có đông người hè hoàn lên, làm xôm chạy lại cứu, thì bọn hung-đồ phải chạy trốn vào rừng. Câu chuyện đến đuổi có thế, bỗng ngày nay cứ thấy người Thổ hẹp kẻ luôn miồm rằng: Có một bọn người Khách ở bên Cốc-lếu đến Gia-hội cướp sống lấy mang người về chôn xuống chân cầu bên Cốc-lếu, vì bên Cốc-lếu đang khởi công làm một cái cầu, bọ nó có ma quỷ hiện lên truyền phải đi bắt mấy mang người mang về chôn sống xuống chân cầu đó thì mới thành công. Chỉ vì câu chuyện nhầm đọ, làm cho nhân-dân ở đây lo sợ vô cùng. Chưa tối thì nhà nào nhà ấy đã đóng cửa thìn thịt, phố xe vắng tanh cũng kém một phần sầm uất.

Thanh Giang lai cảo

HÀ-TĨNH

Bọn Khách buôn thuốc phiện lậu đâm một người lính tương-chinh. — Hồi 8 giờ sáng hôm 9 Avril này một ông Tây Thương chính và một người cai bắt một người Khách có một chai thuốc phiện lậu ở phố Charlot. Người Khách bị trói một lúc đi độ 100 thước, thì một bọn Khách kéo ra đánh người lính đoan đàn lắm. Người lính đoan cố giữ lấy người Khách và thuốc phiện, thì bọn họ lấy thanh đồng-loại, nghĩa là cuốn bình nhiều mà một người lấy đao đâm người lính ta một nhát, rồi lấy cả thuốc phiện và cởi trói cho người Khách có thuốc phiện lậu chạy.

Ông Tây đoạn tay cầm súng-lục có giờ ra mà không bắn. Người lính đoan khiêng về nhà thương Haiphong không biết sống chết thế nào.

Thuận lai cảo

HÒA-BÌNH

Một việc can đảm đáng khen. — Hồi 8 giờ sáng hôm mồng 6 tháng 3 ta mới rồi, ông Hàn Đình-công-Huy ở xã Kẻ-sơn là con cả quan Tuần-phủ tỉnh Hòa-bình, đem 4 người lính thủ-hạ đi săn nai đến xứ rừng Măng làng Đồng-chỉ. Xưa nay ông vẫn bắn được hươu nai luôn ở xứ rừng ấy, chứ không có giống ác thú bao giờ cả. Khi vào sâu rừng ấy vừa bỗ vẫn xong thì nghe tiếng đánh rầm một cái, thấy một con rắn to bằng con trâu nó bọc lên, đe ngay người lính đứng bên ông ngã ra, vào cho một vết ở trán và cắn một miếng ở lưng. Ông Hàn bắn một phát vào giữa bên dưới cổ suốt sang gáy vai bên hữu nó xông đến ông, ông lại bắn một phát nữa vỡ mõm, nó ngã gục xuống lại vùng dậy đuổi ông, ông lại bắn luôn hai phát nữa vào vần sườn, nó ngã gục xuống rồi nó lại vùng dậy đuổi lần nữa, vào gần đến nơi thì nữa thì nó nằm được. Hấy giờ ông Hàn lại lần luôn hai phát nữa vào đầu thì nó mới chết. Ông Hàn Đình là một tay thiện xạ xưa nay, thường thường vẫn bắn các loài ác thú như là cọp và lợn lòi, v. v. chỉ độ một ba phát thì nó ã xuống mà là thấy con nào nấy đã thấy bị 16 vết đạn, vết nào cũng tin vào những chỗ phạm cả mà vẫn còn xông vào được, đến phát vỡ ngực thì mới chịu chết. Chúng tôi chưa từng thấy con nào to như con gấu này bao giờ, bề dài được 2 thước 7 phân tây, bề cao 1 thước 21 phân tây. Đáng khen thay ông Hàn Đình là một tay thiện xạ mà lại là người có lòng can đảm lắm nữa. Con người lính bị thương hiện nay cũng đã gần được bình phục.

Đỗ Soạn lai cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Chó dại. — Hồi 7 giờ sáng ngày 5 Avril, ở trước cửa nhà làng Phương-đức, có một người con gái đi học đi đến đó, ở đâu một con chó sau lưng chạy đến cắn một miếng ở cẳng tay, rồi chạy. Nghe tiếng khóc có lắm người chạy đến đuổi cùng, thấy con chó đi nhà thương, thì đã thấy con chó ấy lại cắn thêm hai người nữa cũng may mà quăng xuống sông, chó ấy chẳng bơi của nhà ai mà khi đánh chết bỏ lại đem quăng xuống sông, chớ không để lại mang tiếng xét đã.

Con chó chỉ lớn bằng cỏ con mà đã phát điên độc dữ như thế. Những người bị chó cắn đã đem đến nhà thương ngay, e chẳng hay có cứu kịp không, nhất là có nữ học no cắn bị thương nặng hơn cả.

Đã có gạo mới. — Mùa lúa tháng ba gặt hái vẫn chưa xong mà cũng đã có gạo mới bán ở chợ. Gạo mới ấy giá cũng vẫn cao, mỗi quan được có bốn lon rưỡi thôi, ấy là lúa của những nhà nghèo đem ra bán mới có gạo mới, chớ các nhà giàu nay đã chịu bán lúa đâu, nên giá gạo sẽ còn kém nữa. Nhân dân ta thân lắm, còn nhờ lượng quan trên trông xuống thì mới có lẽ khỏi cơ hoang.

Lâm trộm quá! — Trong khoảng tháng hai tháng ba này, ở Kinh-đô cũng những nơi hàng cậu thực là nhiều trộm quá. Buổi sáng nào cũng nghe nơi thì mất của tiền, nơi thì mất gà lợn. Nghe nói bọn ăn trom dùng đến những thứ thuốc mê làm cho người mê, thuốc độc giết chó chết chó rồi vào nhà lấy đồ, chúng nó lấy tọn quả, thậm chí cắt cả bức phên, gành cả tấu cau đi, lần nọ bị mất bốn năm lu cau một đêm, mỗi lu phải đến ba bốn người gánh mới nổi, còn như mấm nồi thì nhà ai có bao nhiêu nó lấy sạch bấy nhiêu, còn súc vật thì vừa ra khỏi ngõ đã hạ thịt, rồi bỏ vào bầu mà gánh thịt là hai quả. Vậy mà chẳng thấy sự canh-tuần phòng ngự gì để trừ cho bớt cái hại ấy, mà chỉ thấy nhà này chưa bọn đánh bài, nhà kia chứa bọn sóc-đĩa, chẳng những là nơi thôn quê xa cách sự tuần canh mà chung nó quân tam tụ ngũ ma bày sự đỏ bác, thậm chí những nơi bức rậm kinh-thành như là An-ưu, An-hòa, Hậu-lộc, Vỹ-gia, Phù cam v. v. chẳng có nơi nào mà không có bọn đỏ bác, trộm cắp cũng do đó mà sinh ra làm hại cho kẻ lương dân biết là bao.

Mong rằng sự nay sẽ nhàu đến tai quan trên, ma tìm cách vị dân trừ hại.

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 14 avril 1924

Diễn hai tích:

Tích thứ nhất:

THỔ CÔNG THIÊNG
(Hát chèo)

Tích thứ hai:

PHI PHỤNG THỬ NHI
(Trẻ con diễn tuồng)

THÉATRE MUNICIPAL

COMPAGNIE
CHEFALO & PALERMO

PIÈN BA LẦN.

Tối thứ tư 16 và thứ năm 17 Avril buổi chiều, buổi tối

MATINÉE POPULAIRE ET ENFANTINE
Jeudi 17 à 4 heures

GIÁ CHO NGỒI:

Buổi chiều		Buổi tối	
Loges	2 $ 00	Loges	3 $ 00
Baignoires		Baignoires	
Orchestres	1.00	Orchestres	2.50
Balcons	0.50	Balcons	2.00
Galerie Amphithéâtre	0.25	Galerie Amphithéâtre	0.50

NOUVEAUX TRUCS SENSATIONNELS

HỘ GIÁ ỦY-VIÊN TẠI TÒA ÁN ĐỆ NHẤT CẤP HÀ-NỘI

Bán đấu giá
VÌ VỠ NỢ

Bán các đồ dùng trong việc buôn bán hàng bánh ngọt, kẹo, mứt, bánh-mì, hàng cơm của công-ty Robaglia & Cie (Hiệu E. Maillard cũ, bán mứt kẹo, và nước đá) cùng các dụng cụ, các hàng-hóa, thuộc về việc vỡ nợ Robaglia & Cie, 108, phố Jules Ferry, Hà nội.

Ngày thứ hai 14 Avril 1924, hồi 8 giờ rưỡi sáng, và nếu hôm ấy không ban xong, thì các ngày hôm sau bán nốt. Bán đồ dùng về việc buôn bán các đồ đạc, và các hàng hóa về việc vỡ nợ Robaglia & Cie, bán ở số 1 8, phố Jules Ferry, Hà-nội.

Bán các đồ dùng về việc buôn bán, các đồ đạc trong cửa hàng, các vật dụng trong hàng cơm. — Bán các đồ đạc trong nhà có bỏ-ông cho thuê, và các hàng hóa trong lúc bán hàng.

Đặt giá: 8.500 p. 00

Bán tiền ngay. Phải giả thêm 10 °/° và các phí-tổn nói trong điều lệ.

Nếu không có người mua theo như giá đã định, thì sẽ bán tam bôn lô.

Lô thứ nhất. — Các đồ dùng trong việc buôn bán, cùng các đồ đạc ở trong cửa hàng. Đặt giá 2.0 0 p. 00. — Bán tiền ngay, phải giả thêm 10 °/° và các phí-tổn nói trong điều lệ.

Lô thứ hai. — Các đồ dùng trong hàng cơm. Định giá 700 p. 00.

Bán tiền ngay. Phải trả thêm 1 °/°.

Lô thứ ba. — Các đồ đạc trong năm cái buồng cho thuê. Đặt giá: 60 p. 00. — Bán tiền ngay. Phải trả thêm 1 °/°.

Lô thứ tư. — Các hàng hóa ở trong cửa hàng. Đặt giá 20 p. 00. Bán tiền ngay. Phải trả thêm 10 °/°.

Nếu không ai mua bán lô, thì ngày thứ tư 15 Avril 1924 sẽ bán đấu giá lẻ từng cái về các đồ đạc một thứ.

Bán tiền ngay. Phải trả thêm 1 °/°.

Hồ giá ủy-viên,
FLEURY.

Việc phải-mại này, theo như các điều khoản trong một quyết-định ký Người mua có thể đến xem tại phòng giấy của M. Fleury, hồ-giá ủy-viên, 9a-92, phố Jules Fleury.

Muốn xem các đồ đạc, cùng nói rõ điều gì thì hỏi tại M. Gre-es, thư ký-riêng về việc vỡ nợ này, ở 3, boulevard Jauréguiberry, Hanoi.

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Bông pháp Vận-tải công-ty
HÀN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ GÀ
Giữa phố hàng Gai số 16 62

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-cải ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tỷ-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những bình la, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn lại không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm-niên Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng tờ chiếu phê rằng:

Chiếu vàng đã được phòng cấm MONTÈS quyền chế MONTÈS qui-tắc, có chữ nêu mới: Việc rượu bổ đã từng ngợi quan rất hay, cũng nên gia thưởng, trước lục phê lời phê của quí-đường 6 tháng 3 năm-niên.

Kính tuân.

欽賜有功勞 欽賜獎勵 欽賜三等 欽賜金牌 欽賜五等 欽賜大月 欽賜榮譽 欽賜寶星 欽賜七等 欽賜銀牌 欽賜內閣 欽賜主任 欽賜書籍

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bán-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi chơ trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Bởi 50 [illegible]
Gửi là nay bán rẻ cả dương thuốc lá [illegible]
Có mua chương bán Cigare hút PHỤC-PHÁT [illegible]
[illegible] cũng là kể có đầu đến mấy mươi năm
Có thứ bán công hết — Tại cửa thì ở Paris, [illegible]

56 9

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ MỤC dịch thuật

Chàng *Phàng-hác* nghe thấy thân-mẫu công cứu phụ bàn việc hôn-nhân của mình, nằm nghĩ mừng thầm, mới đỡ lời mà rằng:

— Dám thưa thân-mẫu! con nghe nói *Tiên* công-tử có một người em gái tài đức kiêm toàn.

Lâm-chương cười mà bảo rằng:

Hay là nhân có ta ở đây, thử nhờ người làm mối xem sao?

Lâm phu nhân nói:

Hãy giờ biết nhờ ai làm mối cho được?

Chàng *Phàng-hác* nói:

— Chỉ nhờ *Chu* tiên-sinh đến nói thì việc hôn-nhân này tất thế nào cũng phải thành.

Lâm phu nhân nói:

— Ừ! thế mà tẹ quên mất!

Lâm-chương hỏi:

— *Chu* tiên-sinh là ai nhỉ?

Chàng *Phàng-hác* nói:

Chu tiên-sinh tức là ông *Chu-huy*, là một vị thân sĩ có danh-vọng trong hạt *Hàng-châu* này. Ông ta làm quan Hàn-lâm, khi trước thân-phụ con hãy còn, vẫn chơi thân với ông ta. Ông ta cũng với nhà họ *Tiên*, cũng là chỗ thế-giao. Việc hôn nhân này, chỉ được ông ta đến nói là hay hơn cả.

Lâm phu-nhân và *Lâm-chương* đồng-thanh mà bảo rằng:

Nếu vậy thì con phải sang ngay nhà quan Hàn lâm họ *Chu* để nhờ người nói giúm, vì cứu phụ con sắp phải tiến Kinh thi hội, không thể chờ lâu được.

Chàng *Phàng-hác* vâng lời. Lại nói chuyện *Hoa-văn-phương* có một người cứu phụ tên gọi *Đồng-nhân*, trước đã từng lĩnh chức Đô-đường, nay trí sĩ ở nhà. Hôm ấy, bỗng nghe thấm rằng: chàng ngoại-sanh ta là *Hoa văn-phương* hiện nay chưa vợ, mà ta nghe nói *Tiên-lâm* có người em gái tài-mạo kiêm toàn, lấy chưa lấy ai. Vậy nay âu là ta đến *Hoa* *Đồng* phu-nhân, tức *Hoa-văn-phương*) ta xem sao.

Đồng-nhân tức khắc lên kiệu đến nói chuyện với *Đồng* phu-nhân, rồi lại thẳng đường sang nhà họ *Tiên*, sai người đưa danh thiếp vào. *Tiên-lâm* nghe báo, vội-vàng ra nghênh-tiếp. Vừa nồng trà xong, chưa kịp nói chuyện thì bỗng nghe báo có quan Hàn-lâm họ *Chu* đến. *Tiên-lâm* cũng ra mời vào.

Khi làm lễ tương kiến xong, *Tiên-lâm* nói:

Chẳng hay hai ngài hôm nay quá bộ tới đây, có truyền bảo điều gì chăng?

Đồng-nhân và *Chu-huy* đồng-thanh mà đáp rằng:

— Tôi đến đây hôm nay là có ý muốn nói về việc hôn nhân của lệnh-muội đó.

Tiên-lâm hỏi:

— Dạm hỏi hai ngài định nói cho ai?

Đồng-nhân và *Chu-huy* đều giải-bày cái ý riêng của mình *Tiên-lâm* đáp rằng:

Hai ngài đã có lòng hoài-thương, không quản con nhà nghèo hèn thì thật vinh-hạnh cho chúng tôi lắm, vậy chú ý tôi xin vào nhà trong, bàn với toàn-mẫu tôi, rồi sẽ ra phúc-mệnh cùng hai ngài.

Đồng-nhân và *Chu-huy* nói:

— Thế là phải lắm!

Tiên lâm đứng dậy, đi vào nhà trong, thuật chuyện cho thân-mẫu là *Mã* phu-nhân nghe. *Mã* phu-nhân nói:

— Hai nhà cùng đến hỏi thì bảo ta biết thuận bên nào

Gặp lúc giờ có con *Thúy-tử* đến bên cạnh, nghe thấy *Tiên-lâm* cùng *Mã* phu-nhân đang bàn về việc hai nhà cùng đến cầu-hôn chưa biết quyết định thế nào cho phải. Con *Thúy tử* liền nói:

Dám thưa phu-nhân và cô chủ ở! Tiểu-tử con nhà thường nó cho chúng con biết rằng nếu ai nói cũng đã phải tử tế trước rồi mới thuận lấy.

Mã phu-nhân ngảnh lại bảo *Tiên-lâm* rằng:

— Chú bằng con lại đem câu ấy mà ra nói với hai nhà.

Tiên-lâm vâng mệnh thân-mẫu, lại ra nhà khách nói với *Đồng-nhân* và *Chu huy* rằng:

Dám thưa hai ngài! Tiện-muội mười, rằng dầu ai đến hỏi, cũng xin được thử tài văn-thơ trước. Vậy hôm nay hai ngài hãy tạm về, rồi hôm khác mới *Phùng* công-tử và *Hoa* công-tử đến để khảo-sát văn thơ, bấy giờ sẽ định ước hôn-nhân của tiện-muội.

Đồng-nhân và *Chu-huy* khen phải, đều đứng dậy cáo-từ lại ra. *Chu-huy* về đến nhà họ *Phùng*, *Lâm-chương* và *Phàng-hác* ra đón. *Chu huy* thuật chuyện trong khi đến nhà họ *Tiên* cầu-hôn, bỗng gặp *Đồng-nhân* cũng đến nói cho chau ngoại-sanh là *Hoa* công-tử. Lại nói cho nghe những lời *Tiên-lâm* có mới đến để khảo-sát văn-thơ, vân vân.

Chu-huy bảo *Phàng-hác* rằng:

Ngày mai con nên đến khảo sát văn-thơ thì việc hôn-nhân này tất phải thành.

Lại nói chuyện *Đồng-nhân* về đến *Hoa* tướng-phủ, đem việc nạp hỏi *Phùng* tiểu-thư cầu-hôn nói với *Đồng* phu-nhân. Lại bảo rằng:

— Nhà họ *Tiên* xin chọn ngày để khảo sát văn-thơ, rồi bấy giờ sẽ bàn đến hôn-sự.

Hoa-văn-phương nghe nói, giật mình kinh sợ mà rằng:

— Nếu anh *Phàng hác* tới định hỏi thì tôi không muốn tranh làm hơn, vì anh ta là bạn học với tôi, cũng đã một kỳ thi-khảo, vậy tôi xin bằng lòng nhường. Thiết-tưởng chẳng tiện kì gì anh em, đem xin cứu-phụ nghĩ cuộc nhà khác.

Đồng-nhân nghe nói, có ý tức giận, bảo *Hoa văn-phương* rằng:

Cứ như ý cháu ngươi thì việc hôn-nhân này cháu định nhường cho người ta, nhưng cháu dương-dương là con quan dương-triều tể-tướng, chẳng lẽ lại không bằng một anh học-trò xác hay sao! Cháu đâu không muốn đến khảo sát văn-thơ, ta cũng quyết định bắt cháu phải đến. Nếu không thì thế-diện thân-phụ cháu còn ra thế nào?

— *Hoa-văn-phương* bất-đắc-dĩ đành phải vâng lời.

HỒI THỨ V

Lại nói chuyện *Đồng-nhân* thấy cháu ngoại-sanh là *Hoa-văn-phương* bằng lòng đi đến nhà họ *Tiên* để dự cuộc khảo sát văn thơ thì rất lấy làm vui-vẻ. Lại sang nhà họ *Tiên* giục *Tiên-lâm* chóng ngày.

Ngày hôm đó, *Chu huy* và *Phàng-hác* đến trước. *Đồng nhân* và *Hoa-văn-phương* lần sau. *Tiên lâm* ra tận vào nhà bên đều cùng nhau làm lễ tương-kiến.

Tiên lâm nói rằng: *Phàng-hác* và *Hoa-văn-phương* hai người cứ nhường-nhìn nhau mãi, rồi *Phàng-hác* ngồi phía bên tây. *Tiên lâm* lại mời *Chu-huy* và *Đồng-nhân* ngồi ở gian giữa.

Hồ lâu người nhà đưa đầu đã ra. *Tiên-lâm* cầm lấy xem, để trình *Chu-huy* và *Đồng-nhân*, rồi mới trao cho *Phàng-hác*. *Phàng-hác* xem xong, lại sai người đưa sang cho *Hoa-văn-phương*.

Hoa văn-phương trông thấy đầu đề chỉ có 4 chữ « *Hiếu tử tắc trung* » trong lòng mừng thầm. Nếu vậy hay! ta chỉ sợ nhất là những câu đầu đề có nhiều thứ! (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA (Nga-sơn)

Ai bóc trộm tem ? — Bản-quán tiếp được bài sau này :

Hôm 7 avril vừa rồi, tôi ở Thanh-hóa có gửi cái thư về nhà, gián 4 cái *timbres* 1 cent đủ cả, mà không biết ai bóc đi 2 cái rồi lại thấy về một cái hình tam-giác có chữ T ở giữa mà đòi người nhà tôi 4 xu phạt về sự gian thiếu *timbre*. Người nhà tôi xem thư thì thấy có dấu lốt bóc *timbre*, không chịu đưa, thì phu trạm không giao thư và bảo rằng thấy đội trạm hẳn bảo hẳn phạt 4 xu ; không đưa tiền thì hẳn mang thư về thôi. Nên người nhà tôi cũng đành rằng đưa cho hẳn 4 xu mà nhịu thư. Đến hôm sau tôi về thì người nhà thuật chuyện lại và đưa cái phong-bì ấy ra cho tôi xem, tôi lấy làm ngạc nhiên !

Vậy nên tôi có mấy lời nhờ quí-báo đăng lên báo-trương. Mong rằng đến tai sở Bưu-chính để quan trên cho tra xét ra những kẻ làm bậy ấy.

Phạm-ngọc-Thành lai cảo

QUẢNG-BÌNH

Một thằng tậc-từ. — Mới rồi, quan trên có kết án một thằng tậc-từ kia chín năm khổ sai về tội chửi mắng ông thân-sinh ra nó.

Thằng này đã ngoài hai mươi tuổi, quán làng Tâm-duyệt, huyện Lệ-thủy, xưa nay vốn sinh-nhai về nghề bất chánh ; hết xoi tường khoét ngạch nhà này, đến đào khoai trộm xẩn nhà nọ, quanh năm ngày tháng cứ lấy nghề đạo-thiết mà nuôi thân ; nó chẳng chịu làm gì cả, thế mà vẫn no cơm ấm áo, nhàn-hạ tru-du ; đâu đó đều biết mặt nhớ tên nó, nên mỗi lần nhà nào bị mất trộm thì họ cứ bỏ nó mà nhắc mắng chửi rủa. Tội nghiệp cho ông già ấy vô phúc sinh phải đứa con gian-ác như thế ; con dại thì cái mang, lẽ thường như vậy, ông ta cũng phải cắn răng mà chịu những điều si mạ của làu-lý ; ông ta đã bao phen đem lời phải trái khuyên bảo, mong cho con hối quá, bỏ cái nghiệp trộm cắp đi, nhưng khốn nạn thay cái thằng tậc-từ kia nó nào có chịu nghe lời nghiêm-huấn đâu ; đã không chịu nghe thì chớ, nó lại còn mắng trả bố nó nữa.

Cách ba năm về trước đã một lần nó chửi mắng bố nó, đã phải ngồi tù mấy năm. Sau khi mãn hạn trở về, nay nó lại giở nghề nghiệp cũ ra, bố nó thấy thế, cố sức ngăn cấm, thì nó làm hung, chẳng những là chửi mắng mà thôi, nó lại còn dọa đâm họng bố nó đi. Than ôi ! Độc ác thay đứa tậc-từ, thực là chẳng còn đạo-lý cương-thường gì nữa. Tuổi tưởng chín năm khổ-sai cũng còn là nhẹ vậy.

QUẢNG-TRỊ

Tin mùa màng. — Mùa tháng ba năm nay thất bát nhiều lắm, phỏng đến bảy phần mười. Cứ như lời nông dân thì cái cớ nung-hoang là do hạn-hán và hoàng-trùng. Điền-hòa chẳng còn trông gì được nữa, nay chỉ mong nhờ về khoai sắn mà thôi. Mùa khoai mùa sắn năm nay xem ra có phần được ; hai thứ sản vật ấy cũng có thể trợ-cơ được.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Báo phụ thù

(Tiếp theo)

Cậu gom góp được ít tiền từ xưa đến nay được non chục bạc, cậu mang theo để dành chi phí. Cậu dắp sang nhà có, nhưng chẳng may bà tham vừa theo người chị em vào Nam-kỳ buôn bán. Cậu phân vân không biết đi đâu, vì xưa nay cậu không hề bước chân ra khỏi tỉnh, không ngờ ngày nay gặp bước gian nan phải trải một phen lưu lạc giang-hồ. Cậu sực nhớ tới người anh em đồng-học rất thân hiện đương làm sở X ở M. ; cậu lải thủi một thân từ bỏ quê hương ra ga đáp tàu về đó. Tàu chạy từ sáng mãi đến chiều mới tới nơi. Khi bước chân xuống tàu vì trời đã tối, nên cậu phải thuê nhà khách-sạn ngủ đỡ một đêm. Sáng hôm sau cậu dậy từ mờ mờ đất, sương buổi sáng hãy còn mù mịt chưa tan, cậu đi hỏi thăm mãi mà không ra manh mối, mấy hôm sau có một người cũng làm ở sở ấy nói bạn cậu đã phải đổi đi hơn một tháng rồi. Hỏi ơi ! từ xa tìm lại cho thấy mặt người quen, ai ngờ hi-vọng lại hóa ra thất-vọng, tiền hết cạn, bạn đổi xa, một mình ơ vơ đất khách, lẫn thoái lưỡng nan, tiền cơm cũng còn chịu nhà hàng, có khi suốt ngày cậu không ăn uống, chỉ áo sầu hết đứng lại ngồi, lác buồn thì dạo chơi cho khuây khỏa, tối về lại đọc sách ngâm thơ. Một mình lạ nước lạ non, thành sầu chứt chứa biết còn đến đâu. Cậu tiêu hết tiền đến nỗi phải cầm cả quần áo cho người chủ hiệu. Người chủ hiệu này trước cũng là con nhà phiệt-duyệt, nhưng vì mấy năm trong gia-đình gặp cơn quẫn-bách sa sút, nên phải lưu lạc tới đây, nay làm ăn khá giả, mở một ngôi hàng, xem chừng cũng có phần thịnh đạt ; nay thấy cậu Tr. H. là người nho nhã phong lưu, tính nết nhu mì chẳng may gặp bước khốn quẫn cũng như cảnh mình, nên đem lòng thương, đã không lấy tiền cơm, lại còn châu cấp cho nữa. Cậu Tr. H. đi phương xa thấy người trong nghĩa khinh tài như thế, không biết lấy gì mà báo đáp thâm ân, nên cậu dạy bảo mấy đứa con chủ hiệu học. Một hôm vắng khách, người chủ hiệu ngồi chơi hỏi lịch-sử cậu, cậu chan mày rơi lụy, kể hết sự tình, làm cho người chủ hiệu là người ngoài cuộc nghe thấy nói cũng phải ái ngại ngậm ngùi thay. Sau người chủ hiệu thấy cậu học hành khá, nên cấp vốn cho cậu mở một trường tư ở làng bên cạnh, vì ở đấy nhiều người muốn cho con cháu đi học mà không có trường, ra tỉnh thì xa xôi không tiện, vì thế mà cậu Tr. H mới khai trường được mấy hôm mà số trẻ con lại học đã được hơn năm chục, cách mấy tháng sau, vì cậu biết cách thức rèn tập lũ ấu đồng, nên học-trò mỗi ngày một đông, tiếng đồn lừng một tổng, các làng lân-cận đều đưa nhau cho con lại học, số học-trò lúc đó lại gấp hai phần, mỗi tháng số tiền học bổng cậu có thể thu được năm sáu chục đồng. Tuy kiếm được nhiều tiền cậu cũng không vui, vẫn một lòng nhớ cảnh nhớ nhà, nhớ cha thương mẹ. Cậu vào ở đó thấm thoắt đã được một năm trường thường vấn thư từ về thăm cha, mà lạ một điều là cậu không tiếp nhận được lá phúc thư nào của người cha cả.

Một hôm cậu bắt được một cái thư của người bạ con gửi vào báo tin rằng cha cậu mất. Hỡi ôi ! cậu xem xong nhào lăn than khóc, nằm lăn ra ngất người đi, nhà không ai biết chuyện chi cả, chạy lại kẻ xoa dầu, người kêu gọi, lâu lâu cậu mới tỉnh dậy nhưng cậu cũng không ngồi được con phiền-não. Hôm sau cậu ăn mặc đồ tang thu xếp hành-trang, đóng cửa trường từ biệt người chủ hiệu, lại đáp tàu ra về cố-hương.

Khi cậu về đến nhà trông cảnh vật khác xưa, cửa nhà trước kia sầm uất huy hoàng, nay sân rêu nhà mốc, vách đất lá tơi, tường vôi đen sem, cách một năm trường, người cũ mới gặp cảnh xưa, thấy trạng-huống thêm đau lòng người lữ-thứ. Cậu về tới nhà thì ma chay tống táng xong rồi, cậu bèn bảo người nhà đưa lại mộ cha, tuấp hương lâm khóc, nghe tiếng rền rĩ não nùng, ai đi qua nghe thấy cũng phải thương tình rơi lệ ; cậu lễ xong đánh dấu mộ đâu đấy, cậu về hỏi chuyện người nhà mới hay cha mình chết một cách khác thường, chỉ một con sốt xong hôm sau là chết, ai cũng cho là lạ. Cách vài hôm sau thì nàng L. Ch. cũng đi biệt tích không ai biết nàng đi đâu cả. Cậu Tr. H. nghe câu chuyện huyền bí bất giác nghĩ ngay ra vì đâu mà cha mình chết một cách khả nghi như vậy.

Hôm sau tang tảng sáng, cậu ra mộ cha thắp hương khấn rằng : « Con bất hiếu là Tr. H. đã về đây, hồn cha có linh xin phù hộ cho con, con quyết phen này nguyện báo cừu cho cha ». Khấn xong, cậu bước chân ra đi, trèo đèo lặn suối trải gió dầm sương, đến đâu cậu cũng dò la thăm hỏi ; cậu đi trình thám đã mấy ngày giời mà chưa độ ra tông tích. Một hôm cậu hỏi thăm người thuyền chài mới hay nàng L. Ch. ở với tình-nhân lập ấp ở làng Q. T. gần ven sông kia, khi đã dò đích thật như thế, cậu đã bao phen mạo hiểm lao đao mà chưa gặp thù được. Cậu tức quá nói : « Nếu ta không báo thù được cho cha, thì ta không còn sống ở trên dương-thế mà trông hai đứa cùng trông nhau vui-thú ».

(Còn nữa) Phan-Ninh

RƯỢU PIPPERMINT

ĐỜI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!



Rượu này uống mát khan tiếng và tiêu. Làm bằng đường tin anh.

BÀ CHỦA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.

Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mê lắm. Hãng cất ra từ năm 1796 ông GET FRÈRES ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sợ bị thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ rạ những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được !

Rượu bổ-dào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-dào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều hiết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mạnh lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế **MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.**

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu dầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao. Được hai bệnh ấy đáng phải đáng sợ, vì làm vào bao nhiêu cái giống ta-ấy là bệnh hay mắc vậy. Bệnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mắc phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ-tạng và làm cho gầy hóc cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời khí nào xảy ra thì người khỏe nên có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (thuốc dầu nai). Dùng thuốc này thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại mau làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Cứ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào chế to đều có bán.

2056

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酶補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người sối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm. Cứ uống một cốc con

參耶金雞精茶。雅沒喂醒敬啖祠

Bán tại : Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2058

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh

Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu hơm và Cao-xu đệm vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2060

KIM-CƯƠNG XIỂM

Bản-hiệu mới về một ít KIM-CƯƠNG XIỂM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật-sáng và nhánh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Quí-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm, không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất quí, thật là sang-trọng.

Kỳ tàu này mới sang

Laine complets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng to lụa Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.

Xin hỏi : **Hiệu NAM-THỊNH**

Soierie — 6 *Rue des Cantonnais* — *Hanoi*

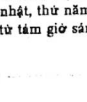
2016

Nhà Bán-đồ « TẮM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho : nếu không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ ngày khởi hàng một tháng tây trở đi cho gọn.

CÓ THẤY CON DẤU NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON

2050

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÔ-BA)

RUE PAUL BERT, HANOI

Pétrole Hahn, nước gội đầu vệ-sinh, và trừ bệnh rụng tóc rất công-hiệu, dùng không có điều gì ngại, mà lại không có bốc lửa.



Một lọ : 7 fr. 00

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN